| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 137/2019/HS-PT
Ngày 08 – 10 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Minh Hoàng
*Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Cao Khánh
Ông Chung Văn Kết

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh CM

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh CM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 129/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố CM.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Phạm Thanh T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp CN, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh CM; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh Bằng (chết) và bà Lê Thị Nhân; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Truy nã ngày 26/02/2019; Tạm giữ ngày 18/3/2019 (đầu thú); Tạm giam ngày 21/3/2019 cho đến nay. (Bị cáo bị tạm giam có mătj tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo có luật sư Huỳnh Công Dung – Văn phòng Luật sư Huỳnh Công Dung thuộc Đoàn Luật sư tỉnh CM (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Thanh Th, sinh năm 1955 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 08, Lê Hồng Phong, Khóm 7, Phường 8, thành phố CM, tỉnh CM.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư Trần Văn Độ - Văn phòng Luật sư Trần Độ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9 năm 2016, Phạm Thanh T vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 360.000.000 đồng và được Ngân hàng cấp thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số seri AAB1683355, số CIF 5418028, tên khách hàng Phạm Thanh T, số dư 360.000.000 đồng nhằm mục đích hoàn thiện hồ sơ xin visa du lịch Nhật Bản. Thực tế, T không nhận số tiền vay và số dư trong tài khoản thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số seri AAB1683355, số CIF 5418028 là không có thật và cũng không rút được tiền.

Cũng trong thánh 9 năm 2016, T đã sử dụng thể tiết kiệm nêu trên thế chấp cho ông Phạm Thanh Th, chú ruột của T, tại Khóm 7, Phường 8, thành phố CM, tỉnh CM để vay nhiều lần tổng số tiền là 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) nhằm mục đích chiếm đoạt T bộ số tiền này.

Ngoài ra, T còn mượn tiền của ông Th nhiều lần với tổng số tiền là 97.500.000 đồng.

Sau khi mượn và vay tiền, T nhiều lần trả cho ông Th tổng cộng số tiền 61.000.000 đồng. Tuy nhiên, T và ông Th không thỏa thuận được số tiền mà T trả cho ông Th là khoản tiền mượn hay tiền vay.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố CM quyết định:*

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, bị cáo Phạm Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T tranh luận: Bị cáo T đã nhìn nhận được sai trái của mình nên đề nghị chấp nhận kháng cáo sửa án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và bị hại tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng lại quanh co cho rằng chỉ nhờ bị hại giữ dùm sổ tiết kiệm chứ không thế chấp, thực tế bị cáo chỉ mượn tiền không thế chấp sổ để vay tiền, Thái độ bị cáo như vậy là chưa thực sự ăn năn thấy được sai sót của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xử theo qui định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Với thủ đoạn sử dụng thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số seri AAB1683355, số CIF 5418028, tên khách hàng Phạm Thanh T, số dư 360.000.000 đồng (nhưng thực tế không có tiền tại tài khoản ngân hàng) để thế chấp vay vốn. Phạm Thanh T đã lừa dối chú ruột là Phạm Thanh Th để thế chấp thẻ tiết kiệm để vay số tiền 270.000.000 đồng nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phạm Thanh T đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cho rằng chỉ gửi sổ tiết kiệm cho ông Th giữ dùm chứ không thế chấp sổ để vay tiền. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ như: các biên nhận, cam kết, gia hạn vay, các chứng từ giao nhận tiền giữa bị cáo và bị hại phù hợp lời khai nhận tội của bị cáo trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại; bị cáo cũng thừa nhận quá trình điều tra tất cả lời khai là do bị cáo tự khai không ai ép buộc nên việc thay đổi lời khai nêu trên của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố CM xét xử bị cáo Phạm Thanh T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thanh T, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo phạm tội lần đầu, tuy nhiên, tại lần phạm tội này lại thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đồng thời xử phạt bị cáo 07 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt tù tại khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới và không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để hạ khung, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, ý kiên tranh luận của luật sư bào chữa cho bị cáo cũng như yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ý kiến tranh luận của luật sư bảo vệ cho bị hại và quan điểm của Viện kiểm

sát về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[3]. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố CM;

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Thhanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh CM;
- Tòa án nhân dân thành phố CM;
- Công an thành phố CM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM;
- Chi cục THADS thành phố CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Châu Minh Hoàng**